

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật:

1.1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu:

1.1.1 Giới thiệu chung về dự toán:

- Tên dự toán mua sắm: Dự toán mua sắm Dự án Phát triển chăn nuôi bò tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ) năm 2025.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý Dự án Phát triển chăn nuôi bò thành phố Cần Thơ

- Địa điểm thực hiện dịch vụ:

+ Đối với bò thịt: 43 xã, phường thuộc tỉnh Sóc Trăng cũ (nay là thuộc thành phố Cần Thơ)

+ Đối với bò sữa: Phường Mỹ Xuyên, xã Thạnh Thới An, xã Tài Văn, xã Liêu Tú, xã Ngọc Tố, xã Nhu Gia, xã Mỹ Tú, xã Mỹ Hương, xã An Ninh, xã Thuận Hòa, Mở mới các xã còn lại khi có điều kiện để phát triển bò sữa.

** Trừ các vùng, khu vực không được phép chăn nuôi được cơ quan có thẩm quyền quy định.*

1.1.2. Đối tượng tham gia: Mọi thành phần kinh tế tham gia chăn nuôi bò thịt, bò sữa.

1.1.3. Mục tiêu:

*** Mục tiêu phát triển chăn nuôi bò thịt**

- Bình quân mỗi hộ nuôi từ 4-5 con.

- Tăng số lượng đàn bò thịt đạt 77.000 con và sản lượng thịt hơi đạt 5.000 tấn/năm.

- Nâng chất lượng giống, tỷ lệ bò lai hướng thịt đạt 90%.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao đội ngũ dẫn tinh viên, kỹ thuật thú y bò thịt đạt 60 kỹ thuật viên.

- Diện tích trồng cây thức ăn cho bò đạt 3.000 ha.

- Giải quyết việc làm cho 15.000 lao động nông thôn.

- Đảm bảo 90% hộ chăn nuôi bò thịt có hệ thống xử lý chất thải hoặc có phương án tận dụng chất thải nhằm mục tiêu giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

*** Mục tiêu phát triển chăn nuôi bò sữa**

- Bình quân mỗi hộ nuôi từ 5-6 con bò sữa.

- Tăng số lượng đàn bò sữa đạt 11.000 con.

- Cơ cấu đàn bò cái sinh sản chiếm 60% và đàn bò cái khai thác sữa chiếm 40% tổng đàn.

- Sản lượng sữa tươi đến năm 2025 đạt 20.000 tấn/năm; năng suất sữa đạt 4.500 kg/con/chu kỳ.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao đội ngũ dẫn tinh viên, kỹ thuật thú y bò sữa. Bình quân mỗi xã có 02 kỹ thuật viên.

- Diện tích trồng cây thức ăn cho bò sữa đạt 1.200 ha.

- Giải quyết việc làm cho 6.000 lao động nông thôn.

- Đảm bảo 90% hộ chăn nuôi bò sữa có hệ thống xử lý chất thải hoặc có phương án tận dụng chất thải nhằm mục tiêu giảm ô nhiễm môi trường.

1.1.4. Nội dung chính thực hiện:

- Đối với chăn nuôi bò thịt: Cải thiện chất lượng giống bò thịt; phát triển nguồn thức ăn; mô hình chăn nuôi bò thịt; xây dựng chuỗi sản xuất bò thịt; Quản lý dịch bệnh trên bò thịt; tăng cường năng lực quản lý, kỹ thuật.

- Đối với chăn nuôi bò sữa: Cải thiện, nâng cao chất lượng giống bò sữa; đào tạo, nâng cao nguồn nhân lực; xây dựng mô hình chăn nuôi bò sữa; Quản lý dịch bệnh trên bò sữa; tăng cường năng lực quản lý, kỹ thuật.

1.1.2. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Gói thầu số 02: Mua bò hậu bị cái lai sind, lai Brahman từ 15 tháng tuổi trở lên (50 con).

- Tóm tắt công việc gói thầu: Thực hiện công tác cải thiện chất lượng đàn bò cái nền phát triển và tăng dần.

- Nguồn vốn: Kinh phí sự nghiệp kinh tế (Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ) theo Quyết định số 260/QĐ-SNNMT ngày 27/8/2025) của Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Cần Thơ

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.

2. Mục tiêu công việc: Cải thiện chất lượng giống bò thịt, phát triển tăng đàn thông qua hỗ trợ bò hậu bị cái lai Sind, lai Brahman từ 15 tháng tuổi trở lên cho nông dân trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Yêu cầu về kỹ thuật:

3.1. Tiêu chuẩn kỹ thuật của hàng hóa:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bò hậu bị cái lai Sind, lai Brahman từ 15 tháng tuổi trở lên	<p>- Nguồn gốc: Con giống phải được gom, nuôi từ vùng an toàn dịch (Lở mồm long móng; Viêm da nổi cục...) được cơ sở thú y cấp giấy.</p> <p>- Được tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin bắt buộc (LMLM, VDNC,...)</p> <p>- Loại bò cái hậu bị Lai Sindhi, Lai Brahman; tỉ lệ máu lai từ 50% trở lên; Từ 15 tháng tuổi trở lên; Trọng lượng bình quân giao động từ 200 – 250 kg/con; đặc điểm giống rõ ràng: có U, yếm, rốn, màu đỏ, màu cánh dán hoặc đặc điểm giống tương đương (theo Quy chuẩn QCVN 01-44:2011/BNNPTNT Khảo nghiệm, kiểm định bò giống hướng thịt)</p> <p>Có sổ theo dõi thú y và phiếu kiểm dịch kèm theo khi bàn giao.</p> <p>Điều kiện vận chuyển và bàn giao: Bò giống được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng, đảm bảo an toàn thú y.</p> <p>- Nhà thầu cam kết bảo hành sức khỏe con giống trong vòng 15 ngày kể từ ngày bàn giao. Trường hợp bò chết do bệnh truyền nhiễm hoặc không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật, nhà thầu có trách nhiệm đổi con khác tương đương.</p> <p>- Có giấy kiểm dịch của cơ quan chuyên môn (thú y)</p>

3.2. Nhà thầu có bảng so sánh, tóm tắt thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT	Thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu trong E-HSDT	Nhà thầu tự đánh giá
[ghi số thứ tự]	[ghi tên]	[ghi thông số kỹ thuật theo yêu cầu của E-HSMT]	[ghi thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu]	[ghi đáp ứng hoặc tương đương...]

4. Yêu cầu công tác thú y, phòng chống dịch bệnh:

Con cái giống cung ứng cho hộ chăn nuôi phải được mua từ các địa phương không có dịch bệnh LMLM & các bệnh truyền nhiễm khác. Phải có giấy chứng nhận tiêm phòng các bệnh bắt buộc, được cơ quan thú y kiểm dịch. Nuôi cách ly đúng quy định. Trước khi bàn giao con giống cho hộ chăn nuôi phải thực hiện tiêm phòng bổ sung vacxin LMLM, và các bệnh truyền nhiễm khác có xác nhận của cơ quan thú y địa phương.

Trường hợp con mua ở các địa phương ngoài Tỉnh phải được Chi cục Thú y Tỉnh kiểm tra thẩm định, trường hợp con có triệu chứng bệnh lây mẫu xét nghiệm các bệnh truyền nhiễm trong thời gian nuôi cách ly. Thực hiện tiêm phòng bổ sung các loại vacxin đúng quy định.

5. Trách nhiệm của đơn vị cung ứng giống:

Đơn vị trúng thầu phải có chức năng nhiệm vụ cung ứng giống vật nuôi, chịu trách nhiệm bảo hành trực tiếp với hộ chăn nuôi trong thời gian 15 ngày kể từ ngày giao con cho hộ chăn nuôi (*cam kết đền bù cho hộ chăn nuôi về con giống chết do dịch bệnh đã bắt buộc tiêm phòng bệnh bằng vắc xin theo quy định nhà nước*).

Thực hiện nuôi tân đáo, tiêm phòng bổ sung các loại vacxin đúng quy định. Phối hợp với chủ đầu tư và chính quyền địa phương tổ chức bàn giao con giống tại chuồng cho hộ chăn nuôi.

6. Nghiệm thu, bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình hoàn thành công việc.

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp hồ sơ thanh toán theo quy định.

7. Bảo hành và đổi trả hàng hoá

- Thời gian bảo hành và đổi trả hàng hoá: Nhà thầu cam kết bảo hành sức khỏe con giống trong vòng 15 ngày kể từ ngày bàn giao.

- Khi có yêu cầu về bảo hành, nhà thầu phải cử cán bộ quản lý trực tiếp liên hệ ngay với chủ đầu tư, đơn vị sử dụng để tiến hành kế hoạch thực hiện công tác

bảo hành trong thời gian không chậm quá 03 ngày kể từ khi được yêu cầu của chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà nhà thầu chưa tiến hành thực hiện công tác bảo hành các sai sót hoặc có tiến hành nhưng không đáp ứng theo yêu cầu thì chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện. Toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.

8. Các yêu cầu khác:

8.1. Vận tải, bảo hiểm

- Nhà thầu chịu toàn bộ chi phí vận tải, bốc xếp, bảo hiểm, cất giữ trong cả quá trình cung ứng hàng hoá, kiểm tra, nghiệm thu và giao nhận hàng.

- Nhà thầu phải có cam kết trực tiếp tham gia cùng Chủ đầu tư đi kiểm tra trước tình trạng thực tế của con giống và chuồng trại của nhà thầu như đã cam kết trong E-HSDT (Nếu chủ đầu tư yêu cầu). Thời gian tiến hành kiểm tra tại bước mời Nhà thầu đến đối chiếu tài liệu và E-HSDT. Toàn bộ chi phí cho việc kiểm tra, do nhà thầu chịu.

- Trường hợp Chủ đầu tư đi kiểm tra tình trạng thực tế của con giống và chuồng trại của nhà thầu không đạt như trong E-HSDT của nhà thầu đã kê khai thì nhà thầu bị loại.

- Thực hiện đúng tiến độ và thời gian đã cam kết trong hợp đồng. Công tác vận chuyển, tiếp nhận theo yêu cầu của chủ đầu tư.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm:

Các kiểm tra tiến hành thử nghiệm gồm có:

- Nghiệm thu hoàn thành hợp đồng.

- Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Trước khi giao hàng cho chủ đầu tư bên nhà thầu phải xuất trình giấy tờ chứng minh xuất xứ, kiểm định chất lượng hàng hóa của hàng hóa được giao.